

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025
của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW
ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP); Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Làm căn cứ, cơ sở để các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương mình.

2. Mục tiêu cụ thể

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch)

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các dự án, chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và điều phối chung việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; nghiên cứu áp dụng bộ công cụ, giải pháp số thực hiện theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ hằng Quý (*trước ngày 15 của tháng cuối Quý*), năm (*trước ngày 20/12*) và đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, sáng tạo đổi mới, chuyển đổi số và Đề án 06 và UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp, tham gia ý kiến đối với các chương trình, nhiệm vụ, giải pháp, dự án tại Phụ lục 2 của Kế hoạch do các ngành, địa phương chủ trì thực hiện. Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của nhiệm vụ để phối hợp với các ngành, địa phương tìm phương án giải quyết, báo cáo Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Đầu mối phối hợp với Bộ, ngành Trung ương trong triển khai các nền tảng số, ứng dụng số toàn quốc; kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia để thu nhận, chia sẻ các cơ quan sử dụng, cung cấp công khai và mở cho người dân, doanh nghiệp. Chủ trì, tham mưu hướng dẫn, triển khai các cơ chế chính sách của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh trong việc hỗ trợ nghiên cứu, làm chủ các công nghệ về phân tích dữ liệu, xử lý dữ liệu; phát triển các mô hình trí tuệ nhân tạo, các thuật toán chuỗi khối ứng dụng cho dữ liệu mở, dữ liệu lớn; đặt hàng các trung tâm nghiên cứu, các doanh nghiệp công nghệ phân tích, xử lý số liệu phục vụ mục đích định hướng hỗ trợ ra quyết định.

- Chủ trì tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Hằng năm, căn cứ Kế hoạch này và định hướng của Bộ khoa học và Công nghệ, các Bộ, ban, ngành ở Trung ương, triển khai xây dựng Kế hoạch Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Kế hoạch Chuyển đổi số để thực hiện. Đồng thời, chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị, địa phương

tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí; đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách địa phương để tổ chức thực hiện hoàn thành các Chương trình, nhiệm vụ, giải pháp, Dự án, Đề án của Kế hoạch.

- Chủ trì thực hiện các giải pháp xây dựng chính sách, tư vấn, hỗ trợ, đề xuất các cơ chế huy động các nguồn vốn cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

4. Sở Nội vụ

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua để đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương trong toàn tỉnh. Hằng năm và đột xuất thực hiện lựa chọn, vinh danh, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng bộ tiêu chí, áp dụng đánh giá công tác thi đua khen thưởng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; trách nhiệm người đứng đầu về kết quả triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các sở, ngành, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc triển khai Chương trình cải cách hành chính với Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; tham mưu UBND tỉnh thành lập các tổ chức mới hoặc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho tổ chức hiện có để phục vụ triển khai các nhiệm vụ.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, tập trung đầu tư, triển khai các giải pháp, ứng dụng các công nghệ số mới để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt nhất trong việc cung cấp, giải quyết dịch vụ công, thủ tục hành chính.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện đầu tư, xây dựng, phát triển các hệ thống thông tin, nền tảng số đáp ứng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; quản trị số của lãnh đạo UBND tỉnh và bộ máy chính quyền số các cấp.

6. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn, an ninh thông tin mạng, trong đó tập trung thực hiện các biện pháp truyền thông, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại hình tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật sử dụng công nghệ cao, đảm bảo an toàn tuyệt đối các hoạt động chỉ đạo, điều hành; kinh doanh, thương mại; sử dụng các dịch vụ số, giao dịch số... của các cơ quan, đơn vị, địa phương, người dân, doanh nghiệp trên không gian mạng.

7. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các xã, phường

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách. Chỉ đạo triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về các nội dung sau:

- Phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; phối hợp thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch theo phân công tại *Phụ lục 1*.

- Chủ trì; phối hợp triển khai xây dựng các Văn bản, Chương trình, Kế hoạch; các nhiệm vụ, giải pháp theo phân công tại *Phụ lục 2*.

- Thực hiện lồng ghép, cập nhật nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Bộ, ngành chủ quản với nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án liên ngành, liên vùng, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông; có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu do cơ quan, đơn vị mình quản lý về Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ chia sẻ cho các cơ quan khác khai thác, sử dụng.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tìm phương án giải quyết, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này và các Văn bản, Chương trình, Kế hoạch khác có liên quan, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Hoàn thành và báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) trước **ngày 23/9/2025**.

- Định kỳ hằng Quý (*trước ngày 10 tháng cuối Quý*) và hằng năm (*trước ngày 15/12*) báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) tình hình, kết quả, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện (nếu có); đề xuất các giải pháp để tháo gỡ.

8. Văn phòng Tỉnh ủy

- Chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Đề án chuyển đổi số cho các cơ quan Đảng; đoàn thể, chính trị - xã hội, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, liên thông với các cơ quan nhà nước trong toàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu ứng dụng, phát triển bộ công cụ, giải pháp số phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc, thống kê, báo cáo các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này đảm bảo đồng bộ, thống nhất; liên thông dữ liệu với hệ thống của Văn phòng Trung ương Đảng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo của tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình; các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh

- Thiết lập mới các kênh, công cụ số để truyền thông, xây dựng bổ sung các chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng, tần suất phát sóng; tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nội dung, chính sách pháp luật về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông di động 5G, 6G để nâng cao nhận thức, kiến thức cho người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội.

- Phổ biến, lan tỏa những câu chuyện hay, cách làm mới, các mô hình thành công; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu về ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tích cực, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cùng các cơ quan truyền thông, báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông di động 5G, 6G. Tổ chức phổ cập kỹ năng số và hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của các cơ quan Nhà nước thông qua các hoạt động xã hội hóa.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của tổ chức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường

vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (*Các nội dung đã thực hiện theo Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 13/5/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình (cũ); Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Nam Định (cũ); Kế hoạch số 1583/KH-UBND ngày 11/6/2025 của UBND tỉnh Hà Nam (cũ) tiếp tục được triển khai thực hiện và cập nhật theo Kế hoạch này*).

UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, lộ trình các nội dung, chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và PTTH Ninh Bình;
- Trường ĐH Hoa lư; các Trường ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP11, các VP, HCC, TT-CB.

BXC_VP11_KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Lan Anh